

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 180 /2017 /TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đỗ Ng H** - sinh năm 1985. Hộ khẩu TT và trú tại: Thôn Đ – xã C V – huyện T O –Thành phố H.

Bi đơn: Chị **Nguyễn thị H**- sinh năm 1989. Hộ Khẩu TT: Thôn Đ – xã C V – huyện T O – Thành phố H. Nơi ở: Tổ 16 phường Đ M - Quận H - TP. H.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đỗ Ng H và chị Nguyễn thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. **Về con chung:** Có hai con chung là **Đỗ H Tr** - sinh ngày 03/3/2010 và cháu **Đỗ Ng K H** - sinh ngày 18/12/2013, chị H, anh H thỏa thuận: Chị H nuôi cháu **Đỗ H Tr**, anh H nuôi cháu **Đỗ Ng K H**, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, hoặc khi các đương sự có yêu cầu mới, anh H, chị H có quyền thăm hỏi chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[2]. Về tài sản chung: Vợ chồng có 01 chiếc mô tô loại xe JF45 LEAD biển kiểm soát ... mang tên Đỗ Ng H. Anh H, chị H thỏa thuận, chị H được sở hữu và tự sang tên chính chủ.

[3]. Công nợ, công sức: Không có.

[4]. Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn thị H và anh Đỗ Ng H như sau: Anh H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp tại biên lai số 0001932 ngày 30 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T O.Tp. H. Trả lại anh H số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai
- UBND xã C V - T O.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VŨ PHƯƠNG